

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2017/HSST
Ngày: 15/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Minh
2. Bà: Bạc Thị Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nhữ Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2017/HSST ngày 10/10/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2017/QĐXXST-HS ngày 01/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Xuân D;** Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1966 tại Điện Biên

Nơi ĐKNKTT: Bản C, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

Chỗ ở : Bản C, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Quàng Văn P, sinh năm 1921 (Đã chết) và bà Quàng Thị P1, sinh năm 1922 (Đã chết).

Có vợ: Lò Thị Á, sinh năm 1966 và 01 người con sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 28/5/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến năm 2000 chấp hành xong hình phạt; ngày 17/12/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (Nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt 3

năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến năm 2006 chấp hành xong hình phạt. Cả hai bản án đều đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 13/7/2017 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Xuân D: Bà Lê Thị X - Luật sư.

Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Đội 1, xã Pom Lót, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/7/2017, Quàng Xuân D đi bộ từ nhà ở Bản C, xã S, huyện Đ đến Đội 18 xã T, huyện Đ với mục đích để tìm mua Hêrôin về sử dụng và bán lẻ. Khi đến nơi, D gặp và mua được 01 gói Hêrôin, được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng của một người đàn ông dân tộc Thái (Khoảng 30 tuổi không rõ lai lịch), với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Hêrôin, D mở ra xem rồi gói lại như cũ và cất giấu vào túi áo ngực bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Khi về đến Đội 1, xã P, huyện Đ, D gặp Nguyễn Văn L, sinh năm 1970, trú tại Đội 1, xã P. L hỏi mua 50.000 đồng Hêrôin của D, D đồng ý, nhận tiền của L cất vào túi áo ngực đang mặc và cất một ít Hêrôin rồi xé mảnh nilon từ gói Hêrôin đó gói lại đưa cho L. Sau đó, D cất giấu gói Hêrôin vào túi áo ngực như cũ và đi về nhà. Hồi 11 giờ cùng ngày, khi D đi đến khu vực bản Đ, xã S thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã S phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo ngực bên phải D đang mặc 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, mở bên trong cục bột màu trắng nghi là Hêrôin; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.

Ngày 13/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng đối với số vật chứng thu giữ của Quàng Xuân D đối với số chất bột màu trắng nghi là Hêrôin có trọng lượng là 0,38 gam, trích 0,08 gam gửi làm mẫu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 661/GĐ-PC54 ngày 06 tháng 8 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Quàng Xuân D gửi giám định là Hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số 179/QĐ-VKS-HS ngày 10/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Quàng Xuân D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Quàng Xuân D về tội "Mua bán trái phép

chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Quàng Xuân D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,38 gam Hêrôin, trích mẫu 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Quàng Xuân D.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng truy tố, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với Quàng Xuân D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là kịp thời, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, do bị cáo còn đang bị đau bệnh, sức khỏe yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình và bị cáo phạm tội giản đơn, không cân đong đo đếm gì khi mua, bán ma túy; bị cáo thật thà khai báo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự; điểm p, khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Xuân D mức án thấp nhất; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; miễn án phí HSST đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận, đối đáp với người bào chữa, bị cáo bị bệnh nhưng không phải bệnh hiểm nghèo để có thể được chăm sóc đặc biệt, vẫn đủ sức khỏe để lao động phổ thông kiếm sống, bị cáo không phải lao động chính trong gia đình vì bị cáo cũng còn vợ và con đều trong độ tuổi lao động, không đau ốm bệnh tật gì, và mặc dù khối lượng Hêrôin mua bán ít nhưng bị cáo đã biết rằng mua bao nhiêu, bán bấy nhiêu, không cần dụng cụ đong đo thì bị cáo vẫn biết cách để bán và bị cáo cũng đã có sự tính toán để không bị thiệt, do vậy không nhất trí áp dụng khoản 2 Điều 46 đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí nội dung Cáo trạng; lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; lời bào chữa của người bào chữa. Bị cáo không tranh luận, không có ý kiến bổ sung lời bào chữa cho hành vi phạm tội của mình; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Xuân D một lần nữa thừa nhận: Do bản thân nghiện ma túy, để có ma túy và tiền sử dụng đáp ứng nhu cầu bản thân nên ngày 13/7/2017, tại Đội 1, xã P và bản Đ, xã S, huyện Đ. Quàng Xuân D đã trực tiếp bán cho Nguyễn Văn L một ít Hêrôin, thu được 50.000 đồng và đồng thời cất giấu trái phép trên người 0,38 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng và bán lẻ. Lời khai của bị cáo phù hợp với các bản cung của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng. Với các hành vi trên, bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi do bản thân đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và tiếp tay cho các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần được phát hiện kịp thời và áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Quàng Xuân D sử dụng ma túy từ năm 1993 cho đến nay. Ngày 28/5/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến năm 2000 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương; ngày 17/12/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (Nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt 3 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến năm 2006 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Hiện các bản án này đều đã được xóa án tích. Ngày 13/7/2017, tiếp tục có hành vi mua bán, cất giấu trái phép ma túy để bán và sử dụng, bị bắt quả tang.

Người bào chữa cho Quàng Xuân D đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự; điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Quàng Xuân D mức án thấp nhất. Tuy nhiên, bị cáo đã có thời gian cải tạo, giáo dục trong trại giam, đủ để bản thân nhận thức tác hại của ma túy mà vẫn tiếp tục phạm tội mới về ma túy, vì vậy chỉ chấp nhận cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4]. Về hình phạt bổ sung; vật chứng; án phí và các vấn đề khác trong vụ án:

Hình phạt bổ sung: Bị cáo ngoài thu nhập chủ yếu từ làm ruộng, không còn thu nhập ổn định khác, không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, vì vậy không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,38 gam Hêrôin, trích mẫu 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại, loại Nhà nước cầm lưu hành; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Án phí: Quàng Xuân D thuộc cá nhân hộ nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo số 455/UBND-GN do UBND xã Sam Mứn, huyện Đ, tỉnh Điện Biên cấp chứng nhận; có đơn xin miễn án phí HSST nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Quàng Xuân D.

Người đàn ông dân tộc Thái mà D khai là người bán số Ma túy cho D, do không biết tên, tuổi và địa chỉ của người này nên không có cơ sở xem xét, giải quyết.

Nguyễn Văn L đã mua Hêrôin của D và đã sử dụng hết, hành vi của L không cấu thành tội phạm nên không xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999;
Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Xuân D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
2. Xử phạt bị cáo Quàng Xuân D 02 năm 6 tháng (Hai năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2017.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,38 gam Hêrôin, trích mẫu 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại; tịch thu sung quỹ Nhà nước 50.000 đồng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2017.

4. Án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Quàng Xuân D.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 15/11/2017).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; người bị hại; người có QL,NVLQ;
- THA hình Sự; lưu bộ phận.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Nguyễn Văn Định